

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HS-ST
Ngày 21 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Tám và ông Nguyễn Duy Thuần

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại nhà văn hóa Ủy ban nhân dân xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2025/TLST- HS ngày 27 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 10/3/2025 đối với bị cáo:

Trần Tuấn A, sinh ngày 09/10/2003 tại Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn KN, xã MC, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Trần Ngọc G, sinh năm 1981 và bà Lương Thị C, sinh năm 1981; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 18/12/2024, tổ công tác Công an xã Nguyệt Đức phối hợp với Công an xã Trung Kiên thực hiện công tác tuần tra, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, quá trình kiểm tra, phát hiện Trần Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại đoạn đường liên xã thuộc thôn Phố Lồ, xã Nguyệt Đức. Tổ công tác tiến hành lập biên bản và thu giữ tang vật gồm: Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Trần Tuấn A 01 gói nhỏ bọc giấy chứa chất bột cục màu trắng (Tuấn A khai nhận là ma túy heroine của Tuấn A tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân), niêm phong ký hiệu A1.

Quá trình điều tra Trần Tuấn A khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 ngày 18/12/2024, khi Tuấn A đang ở Khu Công nghiệp Thạch Thất, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội thì có nhu cầu sử dụng chất ma túy (heroin) nên Tuấn A đi nhờ xe mô tô (không rõ BKS) của người qua đường từ huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội đến xã Nguyệt Đức, huyện Yên Lạc để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến một ngõ nhỏ thuộc thôn Phố Lò, xã Nguyệt Đức, huyện Yên Lạc, Tuấn A gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ) nhìn giống người nghiện ma túy nên hỏi mua ma túy heroine, người này đồng ý. Tuấn A đưa cho người đàn ông trên số tiền 120.000 đồng, người đàn ông này cầm tiền rồi đưa cho Tuấn A 01 gói ma túy. Tuấn A cầm gói ma túy vừa mua được bên tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng ma túy, Khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc Phố Lò, xã Nguyệt Đức thì bị tổ công tác công an xã Nguyệt Đức đến kiểm tra phát hiện Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật 01 gói ma túy ký hiệu A1 theo quy định.

Ngày 23/12/2024 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 3700/KL-KTHS kết luận: Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1995g không kể bao bì.

Vật chứng vụ án: Bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1 = 0,1645g còn lại sau giám định.

Tại cáo trạng số: 33/CT-VKSYL ngày 27/02/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc đã truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc luận tội đối với bị cáo Trần Tuấn A, giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Tuấn A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung ngoài ra còn đề nghị giải quyết vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo đồng ý với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên,

Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/12/2024, tại đoạn đường liên xã thuộc thôn Phổ Lò, xã Nguyệt Đức, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Tuấn A đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy theo kết luận giám định là Heroine có khối lượng 0,1995g thì bị tổ công tác Công an xã Nguyệt Đức và Công an xã Trung Kiên phát hiện lập biên bản sự việc.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Tuấn A đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Do đó cáo trạng số 33/CT-VKSYL ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Trần Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng hơn trong đời sống xã hội. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng. Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa xử phạt bị cáo một mức án tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Đối với mẫu vật ký hiệu A1 = 0,1645g còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo, bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực thôn Phố Lò, xã Nguyệt Đức, huyện Yên Lạc và người cho bị cáo đi nhờ xe để đi mua ma túy bị cáo không biết người này là ai, ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/12/2024).

Căn cứ khoản 1 Điều 46, 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1 = 0,1645g còn lại sau giám định (Đặc điểm tang vật như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/02/2025).

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Tuấn A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự,
Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an
tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bình Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

